

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2020/HS-PT

Ngày 15 - 5 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH PHÚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Anh Cường

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Duy Sơn

Ông Nguyễn Vĩnh Thành

- A ký phiên tòa: Bà Triệu Mỹ Linh – A ký Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa:
Bà Bùi Thị Thu Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 03/2020/HS-PT ngày 03 tháng 01 năm 2020 do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 86/2019/HS-ST ngày 26/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc.

Bị cáo có kháng cáo:

Lê Văn A, sinh ngày 10/3/1992; tại: Thôn Đ, xã B, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Thôn Đ, xã B, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Văn C và bà Lê Thị V; có vợ là Lê Thị Tr và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; bị cáo tại ngoại (Có mặt).

Trong vụ án còn có người đại diện hợp pháp của người bị hại nhưng không có kháng cáo, kháng nghị Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14h ngày 19/6/2019, Lê Văn A có giấy phép lái xe ô tô hạng B2, do Sở giao thông vận tải tỉnh Vĩnh Phúc cấp có giá trị đến ngày 11/11/2026, điều khiển xe ô tô BKS 88C-031.81 đã hết hạn kiểm định từ ngày 28/6/2014 đi chở đất cho nhà anh Trần Văn M, tại thôn Z, xã N, huyện T, khi đến nơi A đổ trái đường theo hướng đầu xe ô tô hướng đi đội 7, đuôi xe hướng đi đội 5, sau đó A đi vào nhà anh M điều khiển máy xúc để xúc đất lên xe. Đến khoảng 16h30 A điều khiển xe ô tô đi lùi về hướng đội 5, để cho xe trộn bê tông đi qua. Khi lùi xe ô tô A không chú ý quan sát nên đã đâm vào bà Phùng Thị B đang đi

bộ từ bên phải sang bên trái đường theo hướng từ đội 5 đi đội 7. Hậu quả làm bà B bị thương nặng và chết ngày 20/6/2019.

Sau khi tai nạn xảy ra Công an huyện T đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, phương tiện liên quan đến tai nạn, kiểm tra tải trọng xe ô tô, kiểm tra nồng độ cồn và lấy mẫu nước tiểu kiểm tra.

Quá trình xử lý vụ việc tai nạn, Công an huyện T đã tiến hành kiểm tra nồng độ cồn đối với Lê Văn A, kết quả kiểm tra là 0,000mg/L khí thở. Ngày 21/6/2019 Công an huyện T đã ra quyết định trưng cầu giám định chất ma túy đối với mẫu nước tiểu của Lê Văn A. Ngày 27/6/2019 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc đã có kết luận số 1196/KLGĐ, kết luận không phát hiện thành phần ma túy thường gặp trong mẫu gửi đến giám định.

Ngày 05/7/2019 Công an huyện T có Công văn số 367/CV-CQĐT đề nghị Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới tỉnh Vĩnh Phúc cung cấp hồ sơ đăng kiểm xe ô tô BKS 88C-031.81. Ngày 08/7/2019 Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới tỉnh Vĩnh Phúc trả lời: Theo dữ liệu tra cứu, chiếc xe ô tô BKS 88C-031.81 đã được kiểm định và cấp giấy chứng nhận ngày 29/6/2013, hạn kiểm định lần sau ngày 28/6/2014.

Ngày 20/6/2019 Công an huyện T đã ra quyết định trưng cầu giám định tử thi đối với bà Phùng Thị B. Tại kết luận giám định pháp y số 1413/KLGĐ ngày 16/7/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc đã giám định và kết luận: Nguyên nhân tử vong của bà Phùng Thị B là do đa chấn thương.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi gây ra tai nạn gia đình bị cáo đã thỏa thuận và thống nhất hỗ trợ và bồi thường cho gia đình người bị hại 80.000.000đ. Sau khi nhận bồi thường, Gia đình người bị hại không yêu cầu gì và có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Với hành vi như trên tại Bản án hình sự sơ thẩm số 86/2019/HS-ST ngày 26/11/2019 Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc đã quyết định:

Tuyên bố: Lê Văn A phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Lê Văn A 01 năm 03 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án. Cấm Lê Văn A hành nghề lái xe ô tô 01 năm kể từ ngày chấp hành xong hình phạt tù.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn xác nhận bồi thường, tuyên án phí và quyền kháng cáo, xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Ngày 03/12/2019 bị cáo Lê Văn A có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo vẫn giữ nguyên kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc phát biểu quan điểm về đơn kháng cáo, phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo sửa Bản án sơ thẩm số 86/2019/HS-ST ngày 26/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc, theo hướng giữ nguyên hình phạt nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hình thức: Đơn kháng cáo của bị cáo Lê Văn A làm trong hạn luật định, đơn hợp lệ được xem xét giải quyết.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Lê Văn A đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ, lời khai tại phiên tòa sơ thẩm, có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 14h ngày 19/6/2019, Lê Văn A, có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe ô tô BKS 88C-031.81 đã hết hạn kiểm định từ ngày 28/6/2014 đi chở đất cho nhà anh Trần Văn M, tại thôn B, xã N, huyện T, khi đến nơi A đỗ xe ô tô trái đường theo hướng đi, sau đó A vào nhà anh M điều khiển máy xúc để xúc đất lên xe. Đến khoảng 16h30 A điều khiển xe ô tô đi lùi, để cho xe trộn bê tông đi qua. Khi lùi xe ô tô A không chú ý quan sát nên đã đâm vào bà Phùng Thị B đang đi bộ sang đường. Hậu quả làm bà B bị thương nặng và chết ngày 20/6/2019.

Ngày 20/6/2019 Công an huyện T đã ra quyết định trưng cầu giám định đối với tử thi bà Phùng Thị B. Tại kết luận giám định pháp y số 1413/KLGD ngày 16/7/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc đã giám định và kết luận: Nguyên nhân tử vong của bà Phùng Thị B là do đa chấn thương.

[3] Căn cứ vào lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, xét thấy cấp sơ thẩm điều tra, truy tố, xét xử bị cáo Lê Văn A về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo của bị cáo Lê Văn A, Hội đồng xét xử xét thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ. Tai nạn giao thông đang là vấn đề toàn xã hội quan tâm, nguyên nhân chủ yếu của những vụ tai nạn là do người điều khiển phương tiện giao thông không chấp hành nghiêm chỉnh luật giao thông, gây thiệt hại nghiêm trọng về

người và tài sản. Hành vi điều khiển xe ô tô không chú ý quan sát của Lê Văn A đã vi phạm khoản 1 Điều 16 Luật giao thông đường bộ, sử dụng xe ô tô hết thời hạn đăng kiểm, trở quá trọng tải quy định. Hậu quả làm một người chết, Tòa án cấp sơ thẩm đã cân nhắc, đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo để quyết định hình phạt 01 năm 03 tháng tù đối với bị cáo Lê Văn A là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

[5] Tuy nhiên cấp sơ thẩm áp dụng hình phạt tù đối với Lê Văn A là nghiêm khắc, vì trước khi phạm tội bị cáo là người có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo có nơi cư trú ổn định, gia đình có công với cách mạng, có ông nội là liệt sỹ, đại diện hợp pháp của người bị hại xin cho bị cáo và người bị hại có một phần lỗi, đó là sang đường không chú ý quan sát. Vì vậy, Hội đồng xét xử cần xem xét chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Văn A, cho bị cáo hưởng án treo để bị cáo có điều kiện cải tạo sớm trở thành công dân có ích cho xã hội.

[6] Kháng cáo của bị cáo Lê Văn A được Hội đồng xét xử chấp nhận nên bị cáo không phải án phí hình sự phúc thẩm.

[7] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Lê Văn A, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 86/2019/HS-ST ngày 26/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc.

Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Lê Văn A 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù, cho hưởng án treo, thử thách 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án phúc thẩm về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

Cấm bị cáo Lê Văn A hành nghề lái xe ô tô 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng, kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã B, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát giáo dục trong thời gian thử thách của án treo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo nếu cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Bị cáo Lê Văn A không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- TAND huyện T;
- VKSND huyện T;
- Công an huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- UBND xã B, huyện T;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ + Toà hình sự.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Đỗ Anh Cường

